

Số: 406/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 15 tháng 11 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án
đường tránh ĐT.376 đoạn qua huyện Yên Mỹ và Ân Thi**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ MƯỜI BẢY**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4
năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số
10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung
về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 193/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Hội
đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc dự kiến điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu
tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 và phương án sử dụng nguồn tăng
thu ngân sách cấp tỉnh năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết 314/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đường tránh
ĐT.376 đoạn qua huyện Yên Mỹ và Ân Thi;

Thực hiện Kết luận số 716-KL/TU ngày 23 tháng 10 năm 2023 Hội nghị lần
thứ 25 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX, nhiệm kỳ 2020-2025 của Tỉnh ủy
Hưng Yên về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án phê duyệt chủ trương đầu
tư dự án đường tránh ĐT.376 đoạn qua huyện Yên Mỹ và Ân Thi;

Xét Tờ trình số 157/TTr-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân
dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đường tránh ĐT.376
đoạn qua huyện Yên Mỹ và Ân Thi; Báo cáo thẩm tra số 830/BC-KTNS ngày 14 tháng
11 năm 2023 của Ban Kinh tế-Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và
kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đường tránh
ĐT.376 đoạn qua huyện Yên Mỹ và Ân Thi với nội dung như sau:

1. Tên dự án: đường tránh ĐT.376 đoạn qua huyện Yên Mỹ và Ân Thi.
2. Nhóm dự án: dự án nhóm B.
3. Cấp Quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên.

4. Cấp Quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.
5. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Yên Mỹ.
6. Địa điểm xây dựng: huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.
7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 494.908 triệu đồng. Trong đó
 - Chi phí xây dựng: 295.998 triệu đồng.
 - Chi phí tư vấn, quản lý, khác: 18.959 triệu đồng.
 - Chi phí GPMB: 115.264 triệu đồng.
 - Chi phí dự phòng: 64.687 triệu đồng.
8. Nguồn vốn đầu tư: ngân sách tỉnh: 345.000 triệu đồng; ngân sách huyện Yên Mỹ: 149.908 triệu đồng.
9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2022-2025.
10. Hình thức đầu tư của dự án: xây dựng mới.
11. Mục tiêu, quy mô dự án
 - 11.1. Mục tiêu đầu tư: đầu tư xây dựng tuyến đường nhằm giảm tải áp lực giao thông trên tuyến ĐT.376 đoạn qua địa phận các xã Trung Hòa, Tân Việt. Từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn huyện, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại vận chuyển hàng hóa của nhân dân, thu hút đầu tư đô thị, công nghiệp.
 - 11.2. Quy mô đầu tư
 - a) Bình đồ tuyến: điểm đầu giao với ĐT.376 tại Km9+000; điểm cuối giao với đường QHM06 huyện Ân Thi. Tổng chiều dài tuyến khoảng $L = 4,4$ Km.
 - b) Trắc dọc tuyến: thiết kế đảm bảo phù hợp với quy hoạch và êm thuận trên toàn tuyến.
 - c) Trắc ngang tuyến
 - Chiều rộng nền đường $B_{nền} = 26,0$ m.
 - Chiều rộng mặt đường $B_{mặt} = 2 \times 11,0$ m = 22,0 m.
 - Chiều rộng lề đất $B_{lề} = 2 \times 1,0$ m = 2,0 m.
 - Chiều rộng dải phân cách giữa $B_{dpc} = 2,0$ m.
 - Chiều rộng giải phóng mặt bằng $B_{gpmb} = 34,0$ m.
 - d) Kết cấu mặt đường: mặt đường bê tông nhựa chặt.
 - đ) Hệ thống thoát nước
 - Thoát nước dọc: thoát nước tự nhiên.
 - Thoát nước ngang: thiết kế phù hợp với quy mô tuyến đường đảm bảo quy định về thủy lợi và có thống nhất với cơ quan quản lý.
 - e) Công trình cầu qua sông Bắc Hưng Hải: thiết kế cầu đảm bảo phù hợp với quy mô cấp đường. Chiều rộng cầu 34,0 m gồm (mặt đường xe chạy $2 \times 11,0$ m = 22,0 m; vỉa hè hai bên $2 \times 5,0$ m = 10,0 m; giải phân cách giữa 2,0 m) chiều dài cầu khoảng $L = 110,0$ m.
 - g) Hạng mục hầm chui tại vị trí giao với đường ĐH.43: thiết kế đảm bảo kỹ thuật và phù hợp quy mô đường huyện ĐH.43.
 - h) Công trình hạ tầng kỹ thuật khác: một số vị trí đầu tư hệ thống vỉa hè, hạ tầng kỹ thuật khác để đảm bảo kết nối đồng bộ.

i) Hệ thống an toàn giao thông: theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

Các nội dung khác không thay đổi được giữ nguyên theo Nghị quyết 314/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Chỉ đạo lập, quyết định đầu tư dự án theo thẩm quyền khi đã đảm bảo về nguồn vốn để triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các quy định khác của pháp luật có liên quan; phù hợp quy hoạch đất đai, giao thông, xây dựng và của huyện Yên Mỹ, huyện Ân Thi và các quy hoạch khác có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đánh giá đúng hiện trạng công trình, khảo sát kỹ lưỡng để xây dựng tổng mức đầu tư dự án phù hợp với định mức, giá xây dựng, suất đầu tư; tính toán thiết kế xây dựng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn đảm bảo yếu tố an toàn, ổn định của công trình và yếu tố kinh tế-kỹ thuật của dự án, tiết kiệm, hiệu quả, đồng bộ.

b) Cân đối nguồn vốn ngân sách tỉnh và huyện Yên Mỹ trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hằng năm để triển khai thực hiện dự án đảm bảo tiến độ đối với dự án nhóm B theo Luật Đầu tư công, tránh phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản và kéo dài thời gian thực hiện dự án làm giảm hiệu quả đầu tư. Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Khóa XVII, kỳ họp thứ Mười bảy nhất trí thông qua ngày 15 tháng 11 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, CV^{VA}.

CHỦ TỊCH



Trần Quốc Toàn